

Biện pháp quản lý hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp ở các trường trung học cơ sở huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

Hoàng Thị Kim Trang*

*Trường THCS Bù Nho, huyện Phú Riềng - tỉnh Bình Phước

Received: 26/3/2023; Accepted: 30/3/2023; Published: 4/4/2023

Abstract: Management of experiential and career-oriented activities is a system of purposeful, planned, and normative effects of the management subject for the purpose of organizing, directing and managing educational activities. of educators. Stemming from the current situation of the management of extracurricular activities and events of junior high schools in Phu Rieng district, Binh Phuoc province, the article proposes a number of measures to improve the effectiveness of the management of extracurricular activities and events of schools. lower secondary schools in the above-mentioned areas, meeting the requirements of reforming the general education program in 2018.

Keywords: Experiential activities, vocational experience activities, management of career experience activities, popular educational programs in 2018.

1. Đặt vấn đề

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTN, HN) là hoạt động giáo dục bắt buộc được phân cấp gắn liền với từng lứa tuổi, thực hiện từ lớp 6 đến lớp 9 đối với cấp THCS, có vai trò quan trọng và hết sức cần thiết đối với HS THCS. Kế hoạch thực hiện HĐTN, HN là một thành phần hữu cơ của kế hoạch tổng thể thực hiện các HĐDH và giáo dục trong nhà trường để hoàn thành mục tiêu giáo dục những nội dung cơ bản: Hoạt động hướng vào bản thân; Hoạt động hướng đến xã hội; Hoạt động hướng đến tự nhiên; Hoạt động hướng nghiệp nhằm giúp định hướng hình thành và phát triển ở HS các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo được biểu hiện qua các năng lực đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực ĐHNN. HĐTN, HN chỉ đạt hiệu quả giáo dục cao khi được QL một cách khoa học, có những biện pháp hữu hiệu trong lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, thực trạng quản lý HĐTN, HN ở các trường THCS huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước hiện nay bên cạnh thành quả đạt được, thực hiện mục tiêu, nội dung, sử dụng các phương thức, phương tiện đánh giá kết quả còn có những hạn chế. Chủ thể QL chưa thực hiện tốt các chức năng QL nên hiệu quả giáo dục HS chưa đạt như mong đợi. Do đó, đề xuất một số biện pháp QL HĐTN, HN có ý nghĩa cấp thiết, đột phá trong lãnh đạo, quản lý nhằm nâng cao CLGD

HS ở các trường THCS huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018.

2. Biện pháp quản lý HĐTN, HN ở các trường THCS huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

2.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV và các lực lượng giáo dục (LLGD) về tầm quan trọng của HĐTN, HN ở các trường THCS

- Tổ chức các buổi phổ biến, tuyên truyền trong từng CB, GV, HS cho đến CMHS về nội dung, vai trò, phương thức, phương pháp tổ chức, điều kiện triển khai, các lực lượng tham gia và trách nhiệm của từng bên về ý nghĩa và tầm quan trọng của mục tiêu HĐTN, HN cho HS.

- Hiệu trưởng cần tranh thủ trao đổi ý kiến trong các kỳ họp Đảng ủy, HĐND, UBND để các cấp chính quyền, đoàn thể nắm được mục đích, ý nghĩa, cách thức tổ chức các HĐTN, HN ở đơn vị trường để tranh thủ được sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương trong thực hiện HĐTN, HN.

- Đưa nội dung HĐTN, HN vào chương trình bồi dưỡng thường xuyên hằng năm, chú trọng đẩy mạnh tự bồi dưỡng của GV.

- Chỉ đạo ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn tổ chức chuyên đề cấp trường, cấp tổ; xây dựng tổ chức các hoạt động mẫu về HĐTN, HN; thực trạng, biện pháp triển khai HĐTN, HN cho HS có sự tham gia của CBQL, GV, CMHS, đại diện các lực lượng giáo dục,...

- Tổ chức các hoạt động tìm hiểu về HĐTN, HN

trong chương trình GDPT 2018: Động viên khuyến khích GV tổ chức các HĐTN, HN mang tính khoa học, việp và áp dụng sáng kiến về lĩnh vực HĐTN, HN.

- Mời các chuyên gia trong lĩnh vực về nhà trường để trao đổi về triển khai HĐTN, HN ở các trường THCS

- Chỉ đạo cán bộ thư viện xây dựng những hệ thống học liệu hỗ trợ một cách cập nhật thường xuyên vào hệ thống học liệu liên quan tới HĐTN, HN.

2.2. Xây dựng kế hoạch tổ chức HĐTN, HN ở các trường THCS huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

Các bước xây dựng kế hoạch HĐTN, HN bao gồm:

- Phân tích rõ bối cảnh nhà trường trong năm học, sử dụng công cụ phân tích SWOT để xác định điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức trong việc tổ chức thực hiện các HĐTN, HN cho HS; phát triển các yếu tố cơ sở: Các yếu tố cơ sở cho việc lập kế hoạch là các dự báo, các chính sách cơ bản, các kế hoạch hiện thực của cơ sở giáo dục. Phát triển các yếu tố cơ sở là xây dựng các điều kiện cần thiết phục vụ việc lập kế hoạch HĐTN, HN ở mỗi cấp, mỗi bộ phận đảm bảo tính kế thừa và phát triển giữa cấp trên và cấp liên kề, cân nhắc và đi đến thống nhất hệ thống các yếu tố cơ sở phục vụ quá trình thực thi kế hoạch giáo dục.

- Xác định các mục tiêu đảm bảo nguyên tắc SMART (cụ thể rõ ràng, đo lường được, có tính thực tiễn, có thể thực hiện được và hạn định về thời gian); chú trọng và ưu tiên các nội dung, chương trình HĐTN, HN cho HS gắn với đặc trưng vùng miền, nhu cầu số đông.

- Xác định các phương án để lựa chọn: Tìm ra tất cả các phương án có triển vọng nhất, phù hợp năng lực thực hiện HĐTN, HN của từng bộ phận, cá nhân, của mỗi trường để lựa chọn đưa vào thực hiện.

- Đánh giá các phương án: Định lượng các phương án trên cơ sở quy chiếu với các yếu tố cơ sở và các mục tiêu, phân tích điểm yếu và điểm mạnh của từng phương án để thấy rõ giá trị tác động của nó đến hiệu quả HĐTN, HN mà kế hoạch đang hướng đến.

- Lựa chọn phương án hợp lý: Ra quyết định lựa chọn các phương án khả thi và hiệu quả; Đảm bảo các kế hoạch dự phòng;

- Lượng hóa các kế hoạch: Các yếu tố cơ sở và mục tiêu (nội dung, chương trình, tài lực, vật lực, thời lượng,...) của kế hoạch được định lượng cụ thể và rõ ràng, đảm bảo phù hợp với năng lực thực tế của nhà trường và từng bộ phận tổ chức thực hiện

kế hoạch.

- Thẩm định kế hoạch

- Ban hành quyết định về kế hoạch: Lãnh đạo trường ban hành quyết định về kế hoạch HĐTN, HN của toàn trường sau khi đã điều chỉnh; Phổ biến quán triệt kế hoạch đến các bên liên quan.

2.3. Bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho CBQL, GV để tổ chức HĐTN, HN ở các trường THCS đạt hiệu quả

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng hoặc mời các chuyên gia, báo cáo viên có am hiểu sâu về HĐTN, HN tập huấn về kỹ năng tổ chức HĐTN, HN theo các loại hình HĐTN, HN như: Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động thường xuyên theo chủ đề, hoạt động định kỳ - đi thăm quan, trải nghiệm thường xuyên, hoạt động CLB. Ưu tiên lựa chọn những CBQL, GV có tâm huyết, có sở trường trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Nếu CBQL, GV có năng lực, kinh nghiệm trong tổ chức các hoạt động giáo dục thì bồi dưỡng nghiệp vụ tổ chức HĐTN, HN sẽ thuận lợi và hiệu quả hơn.

- Tổ chức tham quan thực tế, tạo cơ hội cho CBQL, GV giao lưu học tập kinh nghiệm với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nghiên cứu khoa học và các trường THCS trong và ngoài địa bàn có mô hình, giải pháp hiệu quả để CBQL, GV chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm trong quá trình tổ chức HĐTN, HN.

- Có những chính sách khích lệ, đãi ngộ về vật chất và tinh thần cho những GV có nhiều sáng tạo nghề nghiệp. Đồng thời việc thực hiện chế độ ưu đãi, động viên, khuyến khích đội ngũ thực hiện HĐTN, HN để CBQL, GV tích cực tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho GV.

2.4. Phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường tổ chức HĐTN, HN ở các trường THCS

- Lãnh đạo nhà trường chủ động điều hành các hoạt động phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội. Xác định rõ trách nhiệm phối hợp giữa nhà trường - gia đình và xã hội trong HĐTN, HN cho HS.

+ Đối với các lực lượng trong nhà trường, thống nhất kế hoạch HĐTN, HN cho HS. Lãnh đạo nhà trường thường xuyên KTĐG hoạt động của từng bộ phận, để từ đó có kế hoạch bổ sung, điều chỉnh hoặc thay thế cho kịp thời.

+ Đối với các LLGD ngoài nhà trường, lãnh đạo nhà trường họp bàn thống nhất việc triển khai HĐTN, HN cho HS với các cấp chính quyền địa phương, các cơ quan, đoàn thể để cùng nhau phối hợp tổ chức hoạt động, những nội dung có sự phối hợp cụ thể sẽ mang tính thiết thực và có chiều sâu.

- Xác định rõ cơ chế phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường về triển khai HĐTN, HN cho HS.

- Xây dựng mối quan hệ bền vững với các công ty, nhà máy, doanh nghiệp, làng nghề... trên địa bàn để làm cơ sở cho HS tham quan, tìm hiểu về nghề nghiệp, công việc của chính những người thân trong gia đình, của những địa điểm gần trường học.

- Nhà trường chủ động phối hợp với CMHS, các cơ quan, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội để phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức trong việc vận động, hỗ trợ, giúp đỡ, tổ chức cho HS tham gia các HĐTN, HN.

- Phối hợp Trường CĐN Nghề Bình Phước, Trường CĐN công nghệ cao su Bình Phước,...): Đây là các đơn vị có trách nhiệm phối hợp làm công tác phân luồng HS sau bậc THCS, có đội ngũ GV làm công tác dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp, có CSVC phục vụ cho hoạt động hướng nghiệp tốt. Hiệu trưởng các trường cần liên kết chặt chẽ với các đơn vị này để vừa tranh thủ về CSVC, thiết bị vừa tranh thủ được đội ngũ làm công tác GDHN.

2.5. Đảm bảo các điều kiện, phương tiện để thực hiện HĐTN, HN ở các trường THCS

- Sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, tài lực, vật lực trong và ngoài nhà trường. Đầu năm học, hiệu trưởng cần rà soát, tính toán nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp, có kế hoạch phân bổ cho HĐTN, HN trong nhà trường. Đưa nội dung này vào dự toán kinh phí trong và quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể như: mức chi mua sắm trang thiết bị, dụng cụ. Khen thưởng khích lệ kịp thời những cá nhân, tập thể khắc phục khó khăn; chi khen thưởng các hội thi giao lưu, chi tham quan dã ngoại, về nguồn, nghiên cứu khoa học.

- Chú trọng phân bổ kinh phí để CBQL, GV tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, học tập các chuyên đề HĐTN, HN.

- Tích cực ứng dụng CNTT vào các HĐTN, HN như: Đồ dùng trình diễn, hướng dẫn(video clip về các nội dung giáo dục, ứng dụng các phần mềm hướng nghiệp, phần mềm hỗ trợ(Microsoft Office, Violet,Edraw mid Map, Math software,...).

2.6. Tăng cường KTĐG công tác tổ chức HĐTN, HN ở các trường THCS

- Công tác kiểm tra là một trong bốn chức năng của quản lý, lãnh đạo nhà trường có thể kiểm tra trực tiếp hoặc giao cho cấp dưới thực hiện. Nhưng quan trọng nhất là kiểm tra phải đi đôi với đánh giá, xếp loại thi đua khen thưởng và có rút kinh nghiệm nhằm

đảm bảo cho những hoạt động tiếp theo đạt kết quả tốt hơn.

- Kiểm tra, đánh giá phải có mối quan hệ biện chứng với việc xếp loại và khen thưởng cho những tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Sau mỗi đợt kiểm tra, đánh giá cần nhận xét cụ thể, biểu dương những điển hình tiên tiến, phê bình, nhắc nhở, xử lý những trường hợp chưa thực sự nghiêm túc trong công việc, giải quyết thỏa đáng, kịp thời những đề xuất, kiến nghị của các đối tượng được kiểm tra. Qua kiểm tra, đánh giá phải tiếp tục theo dõi, uốn nắn, đôn đốc, nhắc nhở.

- Hiệu trưởng cần xác lập và ban hành bộ tiêu chuẩn, tiêu chí làm căn cứ để kiểm tra đánh giá đối với một HĐTN, HN

3. Kết luận

Quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTN, HN) là hệ thống những tác động có mục đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lý nhằm tổ chức, điều khiển và quản lý hoạt động giáo dục của những người làm công tác giáo dục. Những biện pháp đề xuất trên đây là một hệ thống phương thức đa dạng. Mỗi biện pháp đều có những ưu điểm, thế mạnh nhất định. Do đó, khi thực hiện, CBQL phải biết tổng hòa trong việc sử dụng các biện pháp, thực hiện một cách có hệ thống và đồng bộ các biện pháp mới quản lý được toàn diện HĐTN, HN cho HS THCS.

Mặc khác, để sử dụng hiệu quả các biện pháp trên còn đòi hỏi các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhận thức đúng đắn, có năng lực về chuyên môn nghiệp vụ, cùng tham gia phối hợp thực hiện để tạo ra được sức mạnh tổng hợp, mang lại hiệu quả HĐTN, HN cao nhất, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Ban chấp hành Trung ương (2013), *Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4/11/2013 của hội nghị lần thứ 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT*. Hà Nội

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo(2018), *Chương trình giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)*. Hà Nội

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo(2021), *Thông tư số 22/2021/TT-BGD-ĐT ngày 20/7/2021 về Quy định đánh giá HS THCS và THPT*. Hà Nội

4. Đinh Thị Kim Thoa(chủ biên)(2019), *Hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chương trình GDPT mới*, NXB Đại học Sư phạm.